TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2017/HSPT
Ngày: 27/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

Ông Trần Văn Luông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 182/2017/HSPT ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 267/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo kháng cáo: **Nguyễn H**, sinh năm 1987 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Số A, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số A, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Nhân viên ngân hàng; trình độ văn hoá: 12/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Song H, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị S, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Đỗ Thị T, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/6/2017 đến ngày 10/7/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Trong vụ án còn có người bị hại ông Huỳnh Tuấn A do không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện Kiểm sát và bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân thị xã D thì nội dung vụ án như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 15/6/2017, Nguyễn H điều khiển xe môtô nhãn hiệu Wave, biển số 61D1 – 118.27 đi uống rượu cùng bạn tại thị xã T, tỉnh Bình Dương đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ để về nhà. Trên đường về H điều khiển xe môtô vào sân Trung tâm y tế thị xã D ở phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; H dựng xe của mình sát xe môtô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Exciter,

màu xanh trắng, số khung 5P10CY146022, số máy 55P1-146025, biển số 61D1 – 303.39 của ông Huỳnh Anh T, ông T vẫn để chìa khóa xe, mủ bảo hiểm trên xe cách cổng Trung tâm y tế khoảng 30m. Sau đó, H ngồi lên xe ông T, tắt máy xe ông T đồng thời dắt xe môtô của mình vào gửi tại bãi giữ xe của Trung tâm y tế rồi H ra xe ông T mở khóa, nổ máy điều khiển xe chạy ra cổng khoảng 20m. Lúc này, ông T báo bảo vệ trung tâm y tế đóng cổng bắt giữ H.

Kết luận định giá tài sản số 153/BB.ĐG ngày 27/6/2017 của Hội đồng định giá thị xã D, tỉnh Bình Dương kết luận: Xe môtô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, số khung 5P10CY146022, số máy 55P1-146025, biển số 61D1 – 303.39 trị giá 26.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 267/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã D đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Nguyễn H 01 (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/6/2017 đến ngày 10/7/2017.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2017, bị cáo Nguyễn H có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo (đơn kháng cáo trong hạn luật định)

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết đối với vụ án: Xác định tội danh, điều luật án sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Nguyễn H là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo H kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn H đưa ra các tình tiết như bị cáo và vợ bị cáo đã ly hôn vào ngày 01/11/2017, hiện bị cáo đang nuôi con sinh năm 2013; bị cáo có việc làm ổn định và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 267/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/6/2017, tại sân Trung tâm y tế thị xã D ở phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe

môtô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, số khung 5P10CY146022, số máy 55P1-146025, biển số 61D1 – 303.39 của người bị hại Huỳnh Anh T với giá trị tài sản chiếm đoạt là 26.000.000 đồng (căn cứ Kết luận định giá tài sản số 153/BB.ĐG ngày 27/6/2017 của Hội đồng định giá thị xã D, tỉnh Bình Dương). Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự thì *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"*. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Viện Kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ đồng thời gây tâm lý hoang mang cho người dân sống trong khu vực. Bị cáo H nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân đã cố ý thực hiện. Tại phiên tòa, bị cáo H kháng cáo xin hưởng án treo và đưa ra các tình tiết như: Bị cáo và vợ bị cáo đã ly hôn vào ngày 01/11/2017, hiện bị cáo đang nuôi con sinh năm 2013; bị cáo có việc làm ổn định. Tuy nhiên, các tình tiết trên không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định của pháp luật và bị cáo không đủ điều kiện theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo và tuyên phạt bị cáo mức án 01 (một) năm tù là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn H nên bị cáo Hùng phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 267/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Nguyễn H 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo

thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/6/2017 đến ngày 10/7/2017.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn H phải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh BD; 1
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD; 1
- TAND TX. D; 2
- VKSND TX. D; 1
- Chi cục THADS TX. D; 1
- Công an TX. D; 1
- Bị cáo; Tổ HCTP; 3
- Sở Tư pháp tỉnh BD; 1
- Lưu HS. 1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đức